

GIÁ BÁN	
ĐƠN PHÁP	ĐƠN QUỐC
Một năm 1.500	1.500
Sáu tháng 750	750
Ba tháng 375	375

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-Phiên. Ai đóng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CAI-TRỊ HỌA-KIỀU
HỌA-KIỀU - THỰC-KHÁM
Trần Đình-Phiên

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

MIN

Đường Đông-Bà, Huế
Điện thoại: 11367
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Trong lúc nghị
ngờ phải nên cân
thận.

CÁI NẠN TRUYỀN-ĐƠN

Gần đây, ở Nam-kỳ có vụ Hội-kim, ở Bắc-kỳ có vụ Việt-Nam-Quốc-dân-dân-dân, mà ở Trung-kỳ thì có vụ Truyền-đơn. Trên một dải đất con-con, trong một thời-kỳ trước sau mấy tháng, mà luồng sóng khủng-hoảng lần-lượt nổi lên, lớp này chưa tan, lớp kia đã nổi lên, xét nhá! Hai người, giám-cầm, không ngày nào không có, làm cho nhân-dân trong xứ phải kinh-hải nguy-ngập. Có lẽ bác trời già kia đã định cho dân ta cái số - phận trọn đời kinh-hải như thế, không ngă nào tránh khỏi sao? Vụ Hội-kim và vụ Việt-Nam-Quốc-dân-dân-dân rồi, đâu có thể nào, chúng ta cũng phải tạm nhận là việc đã kết-liệu và về buổi quá khứ rồi. Duy còn vụ Truyền-đơn ở Trung - kỳ thì đương ở khoảng hiện-tại, không những cái màn hắc-ám còn đương mờ-mịt, mà mấy giăng mù tòa, càng lan mãi ra khắp nơi. Vụ truyền - đơn phát ra ở Vĩnh-kỳ trước, mà bản - báo đã bán trên hai số 161 - 162 nay vẫn chưa yên, mà vụ truyền đơn ở Quảng-trị lại kế tiếp theo. Cái truyền - đơn trước là dọa nạt người Hoa-kiểu, cái truyền - đơn sau nghe đầu là câu chuyện bài Pháp. Trong bài trước, ký giả đã nói: cách hành-dộng «trở cười» như thế hẳn là do những bọn trẻ con, người hèn - mọt, hạng dâm công dễ vu hãm kẻ khác, chứ tuyệt-nhiên không phải do những kẻ có tư-tưởng cách-mạng chân - chính làm. Truyền đơn dọa nạt người Hoa-kiểu thời có nghĩa lý gì? Người Hoa-kiểu ở đây, chỉ có thể-lực trong vòng thương-mại, ngoài ra không có thể-lực gì khác, thế thôi áp chế đè-nén chi mình mà mình dọa nạt? Người Tàu không có thể-lực mà mình dọa nạt, cũng không hiệu - quả, huống chi người Pháp. Người Pháp xứ này thời thế-lực như trời như biển, thế mà muốn dùng truyền đơn dọa nạt, thời có phải là trẻ - con không? Tuy - nhiên, cái hay truyền-đơn thì chưa thấy mà cái họa truyền-đơn đã lan ra khắp nơi, làm cho nhân-dân sinh lòng kinh-hải, Chánh-phủ thì mỗi nghĩ-ngờ, bọn «nhân giới bé mọn, vachlông chỉ vịt», thua nhíp ấy dễ trả thù ta oán, vu hãm cho những người lương-thiện bị lụy, tướng công không ít. Đã là một nhà ngôn-luận, đang giữa nhà - dân công Chánh-phủ, để phản-trần những điều lợi-lệ trong xứ thì

đối với một việc xảy ra trong xứ, có quan-hệ trọng-yếu như việc này, xét tình thế mà bày tỏ một đôi lời, tưởng cũng ở trong phạm vi nghĩa vụ vậy. Tình thế xứ Trung-kỳ thiệt là khốn đốn. Nói về địa-thế, người ta thường có câu: Một đốn gánh hai đầu hai cái thùng. Nam-kỳ là hai cái thùng, Trung - kỳ là cái đòn. Thật thế. Địa-lý thiên - nhiên nước ta theo lưu-vực hai con sông Nhị-hà và Không - giang lọt xuống bủa ra hai vạt bình-nguyên tức là Nam-kỳ và Bắc-kỳ; Trung-kỳ thì dọc theo chum núi, trên núi dưới biển, địa-thế hẹp-hoải. Vì thế, về đường vật-sản sinh-kế, cho đến giao-thông Trung-kỳ đứng về phần chậm - trễ kém sút. Đứng về chuyện xa, chỉ xét vấn đề canh - tân trên ba bốn mươi năm lại nay thời đủ rõ. Trong Nam, phong-hóa Âu-tây du - nhập đã sớm mà đường thông Tàu thông Xiêm cũng tiện; ngoài Bắc, đất đã liền với Tàu, mà Hải-phòng Hương-cảng, đường biển cũng gần. Gia dĩ các người ngoại-quốc tới lui mỗi ngày mỗi nhiều; bởi vậy cho nên khi nào ở ngoài có phong-triều gì mới thì người Bắc người Nam nghe thấy được sớm. Không những thế mà thôi. Trong Nam theo lối chánh-sách thuộc-dịa, ngoài Bắc tuy nói bảo-hộ mà thực ra thời cai-trị theo lối trực-tiếp. Bởi vậy cho nên những phong khí tự-do dân quyền vừa truyền sang thì dân bản-xứ được trực tiếp ngay, mà ít sinh ra những dằn xung - đột. Đến như xứ Trung-kỳ thì về mặt chánh-trị trực-tiếp gián-tiếp, hai đường lẫn lộn nhau, nhân-dân trong xứ bất kỳ việc gì cũng

Xem như trong Nam ngoài Bắc, nhật-trình tạp-chí xuất hiện đã trên ba mươi năm, mà lại kể chun nổi gót, mỗi năm mỗi có mới, còn Trung-kỳ thời hiện nay chỉ có một tờ báo mà (Thần-kinh Tạp-chí đã đình bản; người chủ-nhiệm Phụ-nữ-Tung-san mới bị bắt; người chủ-nhiệm Quan - hải - lung - thư và biên tập Bản - báo mới bị giam). Lại xem như đường xe-lửa Nam Bắc khai-thông đã mấy mươi năm nay mà Trung-kỳ trên một năm nay, mới có đường Tourane-Hanoi. Tờ báo và xe-lửa là hai thứ lợi-khí truyền-bá văn-minh đời nay, thế mà ở xứ Trung-kỳ, thiệt-thối muộn - màng như vậy,

không phải là số-phận đáng than-trách riêng cho dân xứ Trung-kỳ sao? Về đường sinh-hoạt trong cõi xu-xác cùng cõi tình - thần dân Trung-kỳ đã thiệt-thời sút kém như thế, mà về đường pháp-luật thì dân Trung-kỳ Nam Bắc-kỳ đến mấy tầng-nửa. Trong Nam ngoài Bắc, cai-trị người bản - xứ đã có Tòa-án, đã có luật mới, so với hình-luật chuyên - chế nước Nam ngày trước, có khác nhiều.

Xem mấy lẽ trên thì rõ ngay rằng trăm điều hạnh - phúc của loài người trong đời khai-thông này dân Trung-kỳ chưa được bao nhiêu, nhất là về phía pháp-luật cái

Các nhà chính-trị Pháp đã từng đi mắt xem qua tình-cảnh xứ này, những điều oan khuất như thế, hiểu đã dư rồi, không cần phải nói dài nữa. Ôi! một dân - tộc cò, phục-thuộc dưới quyền nước. Pháp là nước văn-minh, đường-giao-thế-ký hai mươi là thế-ký nhân-dạo, mà phải riêng một cảnh xa trời cách đất, chẳng khác gì chịu ụp không thấy bóng sáng, hang thâm không lọt hơi xuân! Mấy triệu dân đen màu đỏ nằm mãi trong biển trăm-luân này, ai là Thần Công-lý, ai là Thần Nhân-dạo, có trông thấy tình-cảnh ấy cho không? Nhân vụ truyền đơn này, ký giả xin bày tỏ đôi lời, mong những nhà có quyền, nên lưu - ý thăm - thận cho.

Nên chú ý
Số báo sau gặp ngày KỶ-NIỆM ĐỆ-NHỊ CHU-NIÊN của Bản-báo, sẽ có bài Xã-thuyết và mấy bài Văn-vấn đặc-biệt.

VĂN-VẤN
Đọc Nam-quốc sử-ký và địa-dư-cẩm-tác
Một dải giang sơn đậm tím mù, Ông bà gây dựng mấy nghìn thu. Trẻ con họ Đồng hay trờ giặc, Thần gái bà Trưng biết trả thù. Cột sắt sông Đà tan một lần, Giương vung non Kiếp rồi đầu Ngô. Sẻ xanh dần củi rành rành đó, Núi vẫn còn cao nước vẫn sâu. CẢ GẤY THAN THÂN
Nghĩ mình mình những lúc buồn thay, Có nước mà không được thẳng tay. Quàng dải khăn xanh nhuộm áo nọ, Ngơng dẫn sợ dựng phải chém nầy. Chả chát đã cổ dân chát rỗng, Bào rở còn mong đợi rõ đây. Tôm nọ cười rồ rồ là thế nầy, Gầm mưa thời gió có ai hay?

THƯỜNG THỨC

CÁCH ĐỀ DANH CHO TRÁU - BÒ
Ở xứ ta, thời-liết nóng-lạnh thay đổi rất khác nhau. Mùa thời không mưa mà lạnh, mùa thời mưa mà lại nóng. Bởi vậy có cây sinh trưởng cũng không thường. Về mùa-lạnh và mùa-nóng, nhiều nơi đồng nội phải thiếu cỏ cho trâu bò ăn. Ở nước ta, về việc nông, vấn đề trâu-bò là một vấn đề quan-hệ. Muốn nông - nghệ được thịnh vượng, thời phải lo chăm-nhiều.

trong việc chăm-sóc sức mạnh của loài vật ấy, đồ ăn của nó là một vật cần thứ nhất. Đồ ăn ấy tức là cỏ vậy. Xưa nay, những nhà làm ruộng ta chỉ biết cắt rơm-rạ khô để cho trâu bò ăn trong những lúc thiếu cỏ. Nhưng theo cách ấy, những nhà - nuôi trâu bò kể đến hàng trăm nghìn con, nhiều khi kiếm không đủ rơm-rạ khô cho trâu bò của mình ăn; những nhà gia sản làm-thương có đôi ba sào đất, một vài con nghé, cũng thường bị như thế.

Ở Âu-mỹ ngày nay dùng một cách «nén cỏ» để dành cho trâu-bò một cách rất dân tiện. Cách ấy sẽ giải rõ như sau này. Các nông gia ở xứ ta nên bắt chước mà làm, bất kỳ ở thượng du hay là hạ hạ cũng đều có thể làm được cả, tưởng một điều không nên bỏ qua vậy.

A) Nếu ở vào chỗ cao ráo, không ẩm-thấp thời đào một cái hồ rộng chừng 2, 3 thước vuông lầy, sâu chừng 1 thước rưỡi tây. Bấy giờ có già, có non, có tươi, có ươn, đều đem đổ vào trong hồ. Xong rồi lấy đất đã đào lên trước mà lấp phủ trên cỏ một lớp cho kín, để hơi nóng, khí lạnh, hoặc gió mưa không vào hồ được. Ít ngày sau, cỏ trong hồ sẽ lại nên xuống, thời lớp đất phủ ở trên nứt nẻ ra. Khi ấy lại phải lấy đất đắp lại cho kín như trước.

B) Nếu ở vào nơi nhiều thấp khi, thời để cỏ lên trên mặt đất một đống cao, chung quanh đào một cái rãnh để tiêu nước mưa, rồi lấy đất đào lên đó đắp phủ trên cỏ, cũng như cách mới nói ở trên. Muốn cho kỹ lưỡng, thời dùng ít tấm tranh phủ làm một cái lều che phủ trên đống cỏ nên ấy. Như thế khỏi sợ nắng mưa làm sai lớp đất phủ ấy đi. Cỏ khô vào hồ nên, thời để cả cây cỏ được, hay xắt nhỏ ra càng tốt. Nên xắt lúc có sương-mù, hay lúc có mưa; như thế, ngọn cỏ còn tươi, còn có hơi nước, bỏ vào hồ nên, thời tốt hơn.

Hai cách vừa kể trên là những cách rất dân tiện; những nhà làm ruộng có thể làm được mà ít phí

Xem nền Xã-tắc cũm-tắc
Kia trông Xã-tắc đã buồn chưa, Có mọc lan chi ngọn gió đưa. Một đám lu li, nhìn lạnh lẽo, Bỗng bề xiết đó, ngó bờ phò. Đàn hồ giọng quốc kêu rên rĩ, Trước miếu thần hoàng đứng ngẩn ngơ. Thành bại bao phen... nhìn đầu cũ, Chạnh lòng du khách nhớ gương xưa. NÓ-HÀ

Chuyện hay

BẮT TỘI CÓ ĐÁNG KHÔNG?
Về Đới Thọ-Hàn có kẻ bắt được đồ nấu rượu (nồi, hồ v.v.) tại nhà một người nọ, rồi giải trình vua Tiên-chủ. Vua nhứt định phạt tội người có đồ ấy. Các tội can mà vua không nghe. Ngày kia vua cùng đi với ông Giảng-Ưng (ông này cũng là một người tội), dọc đường gặp một người đàn ông. Ông Giảng - Ưng tán rằng:
— Muốn tâu bệ-bạ, người này — Nó phạm tội gì? — Tâu, người ấy có tội dâm.

Đàn Con một cách làm kỹ càng hơn mà tốn kém hơn, chỉ những nhà phú hữu mới làm được. Cách ấy, làm thế này:
C) Trước hết làm một cái nhà. Trong cái nhà ấy xây một cái bể cạn bằng gạch hay bằng xi-măng. Hồ xây hình bầu dục (cần không có góc để nên cỏ), phải xây thế nào cho cỏ vào ở trên mà cỏ ra ở dưới được. Bể cạn chỉ xây ba mặt thôi, còn một mặt thời làm cửa cho chắc-chắn và cánh phải mở ra ngoài. Ở trên mặt bể cạn làm một tấm bằng gỗ để dẩy cỏ lên không cho cỏ chui vào. Khi dẩy cỏ vào rồi, thì dẩy nắp lại. Lấy đồ thiệt nặng dẩy lên trên nắp. Cứ tính theo bề mặt bể, mỗi thước vuông tây phải dẩy nặng đến 7, 8 trăm ký-lô mới được. Cỏ sau khi nén xong, sắc hóa làm - thơm, mùi hơi bằng bằng như hơi rượu. Có lúc mới vào hồ được 100 phần, sau chừng hai tháng chỉ còn 50 phần, nghĩa là chỉ còn phân nửa. Sau 5 tháng, cỏ đem ra khỏi hồ vẫn cứ tốt.

Các nhà nông ta không nên thấy cỏ nên hóa ra sắc thơm mùi bằng, mà ngại rằng trâu bò ăn không được rồi. Các nhà hóa-học Âu-Việt đã thí-nghiệm, và đã nghiên-cứu. Họ nói rằng cỏ nên vẫn giữ được chất bổ cho trâu bò, mà ăn lại dễ tiêu lắm vậy.

THẾ-GIỚI THỜI-ĐÀM

BẢN VẾ VIỆC TRUNG-NGA XUNG-ĐỘT
Trong khoảng mười năm hôm nay, việc trọng yếu nhất trong Thế-giới là cuộc Trung-Nga xung-đột. Cuộc Trung-Nga xung-đột xảy ra từ ngày 15 Juillet. Ngày ấy Chánh-phủ Mạc-tư-khoa gọi thư đến Chánh-phủ Nam-kinh hạn trong ba ngày phải trình xong vụ đã xảy ra ở đường thiệt lộ Đông-Trung. Ngày 17, Chánh-phủ Nam-kinh trả lời không nhận các yêu cầu của Nga. Ngày 18, Chánh-phủ Mạc-tư-khoa triệu lãnh-ay ở Cáp-uh-tân về nước và truyền quân-dội xông sang đất Trung-hoa; qua ngày 19, gọi thư tuyệt giao sang chính-phủ Nam-kinh. Ngày 20, Chánh-phủ Nam-kinh công bố bài tuyên-ngôn công-kích người Nga sang Trung-hoa tuyên truyền Cộng sản. Đến ngày 21, người Nga đánh chung quanh miền Tề-nan; người Tàu phá các con đường xuyên-sơn ở biên giới. Nguyên do cuộc xung-đột ấy do dân? Chính ở trong vấn đề «Đông-Trung thiệt-lộ». Con đường sắt Đông-Trung tức là con đường sắt Đông-

Thanh. Vào khoảng năm thứ 22 đời Quang-tự (1899), Chánh-phủ Trung-hoa có một ước với Nga-hoàng để đắp con đường ấy. Chiều theo một ước, người Nga đắp xong thời được hưởng quyền lợi trong 88 năm; hết hạn, người Nga phải trả đường sắt và tài sản cho người Tàu mà không được đòi tiền bồi thường; nếu mới được 36 năm mà người Tàu có tiền đem chuộc thời người Nga phải cho.

Đường Đông-Thanh đắp từ năm 1900 đến năm 1906 mới hoàn thành; khởi điểm ở Mãn-châu-lý, phía tây tỉnh Hắc-long-giang, chum điểm ở Hải-sâm-uy; dài 3060 dặm Trung-hoa (12240 km). Nhưng vì sau cuộc Nhật - Nga chiến-tranh, Nga phải nhượng cho Nhật một đoạn từ Trường xuân trở về nam giới 1400 dặm, nên hiện chỉ còn 2660 dặm.

Đường Đông - Trung đắp thành chính trong đời Đế-chế Nga. Tuy từ khi Chánh-phủ Xô-viết thành-lập có tuyên truyền bỏ hết các quyền lợi về đời đế-chế, mà đường Đông-Trung vẫn không chịu bỏ. Còn Trung-hoa thì từ khi có dân quốc cũng nhiều phen vận động chuộc lại, nhưng vì trong nước bị loạn lạc luôn nên không thành. Khi Đoàn-chí-thuy chấp-chính, Vương-chính-Đinh làm chức Trung-Nga giao-thiệp có xuống-nghị việc ấy, nhưng cũng không được. Về sau, Trương-lạc-Lâm phải người tra khám sát sách, biết trong khi làm đường Trung-hoa đã có cung-cấp thổ-dịa, thổ-dịa ấy trị giá năm trăm vạn đồng, tính số lợi tức từ ngày lập thành đến khi kỷ cũng đã đủ để chuộc. Nhân đó, Đông-lam-lĩnh yêu-cầu Nga trả khoản lợi tức ấy cho Trung-hoa (nghĩa là trả đường sắt, nhưng Nga không chịu). Mãi đến ngày 11 Juillet vừa qua, người Tàu thấy cuộc hội nghị của Trương-học-Lương và Tướng - giới - Thạch ở Bắc - bình có hiệu-quả, thế lực Chánh-phủ có phần mạnh, bèn đột nhiên đòi người Nga làm công ở Công - ty Trung-dông mà thu lấy con đường ấy. Ngày 15 Juillet, Nga phải xung-đột với Tàu là vì đó.

Ngày nay, Thế giới đương đương giữa thời kỳ quyền lợi. Nga tuy thời chủ nghĩa xã-hội, song muốn sinh tồn thời cũng chưa thể tuyệt vô tâm với các vấn đề quyền lợi. Trung-hoa tuy tình cảnh rầy rứt, song phải đánh liều quyết liệt tranh đấu, nên không phải một việc trọng yếu trong tình mệnh thời chớ không làm. Đến nào cũng có phần phải phần trái vậy. Và chẳng, bản việc thế-giới ngày nay, nhất là những cuộc tranh đấu như cuộc xung-đột này, phần 18 (Xem qua việc thế giới)

Là một thứ thuốc trị các chứng sốt rất rất thần hiệu
Hiện thuốc PHAM - DOAN - ĐIỀM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại ĐÔNG - DƯƠNG

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005>